

**TRUNG TÂM HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN**

**GIÁO DỤC HÒA NHẬP ĐÀ NẴNG**

**🙡🕮🙣**

KẾ HOẠCH

GIÁO DỤC CÁ NHÂN



**Họ và tên học sinh: Trần Thảo Ngyên**

**Ngày sinh: 15/09/2010**

Địa chỉ nhà riêng: K 109/99/15 Phạm Như Xương-Liên Chiểu - ĐN

Điện thoại **:**0766569152

**Giáo viên phụ trách:** TRẦN THỊ GIA UYÊN

***Đà Nẵng 10 năm 2020***

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

1. **Những thông tin chung**
2. Họ và tên trẻ: Thảo Nguyên Nam/nữ: Nữ
3. Sinh ngày: /8/2014
4. Học sinh lớp:KN3
5. Họ tên bố: Nghề nghiệp:nhân viên
6. Họ tên mẹ: Nghề nghiệp:
7. Địa chỉ gia đình:
8. Số điện thoại liên hệ:

**2. Đặc điểm chính của trẻ**

* Dạng khó khăn (Khó khăn về học, khó khăn về ngôn ngữ-giao tiếp,
* Khó khăn về ngôn ngữ- giao tiếp

- Trẻ có hành vi không phù hợp điển hình: kém tập trung chú ý,đập bàn khi không được như ý.

Trẻ ít hợp tác.

* **Vận động thô**

Trẻ có thể chạy, ném bóng thấp tay. Trẻ biết đá bóng về trước, nhảy tại chỗ.

Chưa biết chụm hai chân nhảy xa, đứng một chân từ 1 – 4 giây, nhảy lò cò, đi nối gót.

* **Ngôn ngữ**

Trẻ có thể nói một số từ đơn:, bò, gà, ba, bà,... Trẻ ít chủ động giao tiếp. Trẻ có thể chỉ được các bộ phận trên cơ thể. Trẻ chưa chỉ và gọi tên được các hình trong bài kiểm tra; chưa gọi tên được các màu sắc khác nhau; chưa đếm được 1 - 5 khối gỗ.

* **Vận động tinh – thích ứng**

Trẻ có thể vẽ nguệch ngoạc, đổ hạt ra khỏi lọ, xếp chồng 2-3 khối gỗ lên cao. Trẻ chưa xếp chồng 4-8 khối gỗ lên cao, thích xếp theo hàng ngang.

Trẻ chưa bắt chước ngọ nguậy ngón tay cái, bắt chước vẽ các hình đơn giản (tròn, đường thẳng), vẽ dấu cộng,

**Cá nhân – xã hội**

Ở kỹ năng này, trẻ có thể bắt chước vỗ tay, thể hiện ý muốn bằng cách chỉ tay vào đồ vật trẻ muốn.

. Trẻ có khả năng bắt chước vẫy tay, uống nước bằng cốc, cởi quần áo. Trẻ biết tự cởi quần,chưa tự đánh răng và rửa tay lau khô được.,....

Nhu cầu của trẻ

+ Phát triển ngôn ngữ - giao tiếp

+ Phát triển vận động thô, tinh

+ Tăng cường sự tập trung chú ý

+ Hạn chế hành vi

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

## **Mục tiêu dài hạn (từ tháng 10- 2020 đến tháng 12- 2020 )**

**Trẻ: Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

**0:trẻ không thực hiện được - 1:trẻ thực hiện đc với sự trợ giúp - 2:trẻ thực hiện được**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | | | **Kết quả** | |
| **Nhận thức** | - Nhận biết được 5 bộ phận trên cơ thể  - Nhận biết được một số đồ dùng bản thân như: cặp,mũ,giầy,quần,áo  - Nhận biết được một số loại quả như: táo,chuối,dưa hấu,cam,na  - Nhận biết được một số đồ dùng học tập quen thuộc như: màu tô,vở tô màu,bút chì,tẩy,  - Nhận biết được 5 phương tiện giao thông:xe máy,ô tô,tàu hỏa,máy bay,xe đạp | | |  | |
| **Ngôn ngữ** | - Thổi bay giấy, bong bóng xà phòng, thổi còi  - Bắt chước phát âm ngắn, vừa, dài, bắt chước tiếng kêu động vật  - Bắt chước phát âm những từ đơn giản  - Trả lời câu hỏi “có/không” | | |  | |
| **Vận động thô** | - Bắt chước các vận động: vỗ tay theo nhịp, nhún nhảy 2 chân theo nhạc, bắt và tung bóng, đi nối gót, nhảy lò cò | | |  | |
| **Vận động tinh** | - Xâu được hạt  - Biết xé dán tự do  - Biết tô màu trong hình vẽ | | |  | |
| **Tự phục vụ** | Trẻ biết thể hiện nhu cầu khi muốn uống nước và đi vệ sinh | | |  | |
| **Hành vi** | | Tuân thủ nội quy lớp học: ngồi ngoan, tập trung chú ý |  | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phụ huynh** | **Giáo viên dạy trẻ** | **Phụ trách chuyên môn** |
| (Ký, ghi rõ họ tên) | (Ký, ghi rõ họ tên) | (Ký, ghi rõ họ tên) |

## **2. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 10- 2020)**

**Trẻ:Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thi Gia Uyên**

**0:trẻ không thực hiện được - 1:trẻ thực hiện đc với sự trợ giúp - 2:trẻ thực hiện được**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết được 3 bộ phận trên cơ thể |  |
| **Ngôn ngữ** | - Thổi bay giấy  - Bắt chước phát âm ngắn, vừa, dài  - Bắt chước phát âm những từ đơn giản |  |
| **Vận động thô** | - Bắt chước các vận động: bắt và tung bóng |  |
| **Vận động tinh** | - Xâu được hạt to  - Biết di màu trong hình vẽ |  |
| **Tự phục vụ** | Trẻ biết thể hiện nhu cầu khi muốn uống nước và đi vệ sinh |  |
| **Hành vi** | Tuân thủ nội quy lớp học: ngồi ngoan, tập trung chú ý |  |

**2.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 1/ 10/ 2020 đến ngày 16/ 10/ 2020)**

**Trẻ:Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

**I. MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Nhận biết được một số bộ phận cơ thể: mắt, mũi, miệng | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên bộ phận cơ thể cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào bộ phận cơ thể theo hiệu lệnh khi ngồi trước gương  - Yêu cầu trẻ lấy bộ phận cơ thể theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên bộ phận cơ thể khi nghe hỏi: “Cái gì đây?  \* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | Thổi bay giấy | - GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”  - GV để hộp giấy trước mặt trẻ và giới thiệu cho trẻ bây giờ chúng ta cùng thổi giấy  - GV luyện cho trẻ nói âm “u”,  - GV hướng dẫn làm mẫu  - GV yêu cầu trẻ: “con làm theo cô” |
| **3** | Trẻ bắt bóng được ở khoảng cách 0,5m | - GV và trẻ đứng đối diện nhau  - Thu hút sự chú ý của trẻ, GV tung bóng qua cho trẻ  - GV yêu cầu trẻ đưa tay ra bắt bóng  - GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Biết xâu hạt to | - GV đặt hạt và dây trên bàn  - GV thu hút sự chú ý của trẻ và làm mẫu cho trẻ xem  - GV cầm tay trẻ thực hiện  - Trẻ tự thực hiện và có sự quan sát hỗ trợ của GV |
| **5** | Biết thể hiện nhu cầu khi muốn uống nước. | - GV treo bảng hoạt động có các hình ảnh minh họa,  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung tranh  - Khi trẻ có nhu cầu, GV hướng dẫn trẻ chỉ vào hình ảnh đó.  - Trẻ quan sát làm theo |
| **6** | Tuân thủ nội quy lớp học: ngồi ngoan, tập trung chú ý | - Nhắc trẻ về nội qui lớp học  - Khen ngợi khi trẻ ngồi học ngoan, hợp tác tốt với giáo viên |

**2.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 17/ 10/ 2020 đến ngày 30/ 10/ 2020)**

**Trẻ: Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

**I. MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Nhận biết được một số bộ phận cơ thể: tai,tóc,trán | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên bộ phận cơ thể cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào bộ phận cơ thể theo hiệu lệnh khi ngồi trước gương  - Yêu cầu trẻ lấy bộ phận cơ thể theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên bộ phận cơ thể khi nghe hỏi: “Cái gì đây?  \* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | - Bắt chước phát âm những từ đơn giản | - GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”  - GV luyện cho trẻ nói âm “u, a, i, b”  - GV hướng dẫn làm mẫu phát âm những từ đơn giản  - GV yêu cầu trẻ: “con làm giống cô” |
| **3** | Trẻ tung được bóng ở khoảng cách 1m | - GV và trẻ đứng đối diện nhau  - Thu hút sự chú ý của trẻ, GV tung bóng qua cho trẻ  - GV yêu cầu trẻ bắt bóng và tung bóng lại cho cô  - GV khen ngợi động viên trẻ |
| **4** | Biết tô màu nguệch ngoạc | - GV đặt bút màu và tranh vẽ trên bàn  - GV yêu cầu trẻ cầm bút tô màu vào tranh vẽ  Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ tư thế ngồi và cầm bút |
| **5** | Biết thể hiện nhu cầu khi muốn uống nước. | - GV treo bảng hoạt động có các hình ảnh minh họa,  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung tranh  - Khi trẻ có nhu cầu, GV hướng dẫn trẻ chỉ vào hình ảnh đó.  - Trẻ quan sát làm theo |
| **6** | Tuân thủ nội quy lớp học: ngồi ngoan, tập trung chú ý | - Trong giờ học, khi thấy trẻ lơ đễnh, khó tập trung  - GV chỉ cho trẻ thấy các hình nội quy trên bảng và nhắc trẻ: “Bạn Bảo ngồi ngoan, tập trung chú ý”  - Khen ngợi khi trẻ ngồi học ngoan, hợp tác tốt với giáo viên |

## **3. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 11- 2020)**

**Trẻ: Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

**0:trẻ không thực hiện được - 1:trẻ thực hiện đc với sự trợ giúp - 2:trẻ thực hiện được**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết được một số đồ dùng cá nhân quen thuộc như: dép, mũ, áo, quần, tất |  |
| **Ngôn ngữ** | - Bắt chước phát âm ngắn, vừa, dài  - Bắt chước phát âm những từ đơn giản:bi, bé,bế  - Đọc tranh mũ,áo |  |
| **Vận động thô** | - Bắt chước các vận động: bắt và tung bóng |  |
| **Vận động tinh** | - Biết tô màu trong hình vẽ |  |
| **Tự phục vụ** | Trẻ biết thể hiện nhu cầu khi muốn uống nước và đi vệ sinh |  |
| **Hành vi** | Tuân thủ nội quy lớp học: ngồi ngoan, tập trung chú ý |  |

**3.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 02/ 11/ 2020 đến ngày 13/ 11/ 2020**

**Trẻ: Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia uyên**

**I. MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Nhận biết được một số đồ dùng cá nhân quen thuộc như: dép, mũ, áo, quần | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên một số đồ dùng cá nhân cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào một số đồ dùng cá nhân theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ lấy một số đồ dùng cá nhân theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên một số đồ dùng cá nhân khi nghe hỏi: “Cái gì đây?  \* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | - Bắt chước phát âm những từ đơn giản | - GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”  - GV luyện cho trẻ nói âm “u, a, i, b”  - GV hướng dẫn làm mẫu phát âm những từ đơn giản bi,bé,bế  - GV yêu cầu trẻ: “con nói theo cô” |
| **3** | Bắt chước ném bóng vào rổ | - - GV thu hút sự chú ý của trẻ  - GV làm mẫu và hướng dẫn trẻ ném bóng vào rổ  - GV và trẻ cùng nhau bước lên xuống một khối  Hỗ trợ đến khi nào trẻ tự thực hiện được |
| **4** | Biết tô màu trong hình vẽ | - GV đặt bút màu và tranh vẽ trên bàn  - GV yêu cầu trẻ cầm bút tô màu vào tranh vẽ  Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ tư thế ngồi và cầm bút |
| **5** | Biết thể hiện nhu cầu khi muốn uống nước. | - GV treo bảng hoạt động có các hình ảnh minh họa,  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung tranh  - Khi trẻ có nhu cầu, GV hướng dẫn trẻ chỉ vào hình ảnh đó.  - Trẻ quan sát làm theo |
| **6** | Tuân thủ nội quy lớp học: ngồi ngoan, tập trung chú ý | - Trong giờ học, khi thấy trẻ lơ đễnh, khó tập trung  - GV chỉ cho trẻ thấy các hình nội quy trên bảng và nhắc trẻ: “Bạn Bảo ngồi ngoan, tập trung chú ý”  - Khen ngợi khi trẻ ngồi học ngoan, hợp tác tốt với giáo viên |

**3.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 16/11 - 30/11/2020)**

**Trẻ: Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia uyên**

**I. MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Nhận biết được một số đồ dùng cá nhân quen thuộc như: khăn lau,bàn chải,mũ bảo hiểm. | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên một số đồ dùng cá nhân cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ khăn lau,bàn chải,mũ bảo hiểm xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào một số đồ khăn lau,bàn chải,mũ bảo hiểm theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ lấy một số đồ dùng cá nhân theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên một số đồ dùng cá nhân khi nghe hỏi: “Cái gì đây?  \* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | - Bắt chước phát âm những từ đơn giản:ba,bà,bé | - GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”  - GV luyện cho trẻ nói âm “u, a, i, b”  - GV hướng dẫn làm mẫu phát âm những từ đơn giản ba,bà,bé.  - GV yêu cầu trẻ: “con nói theo cô” |
| **3** | Bắt chước ném bóng vào rổ | - - GV thu hút sự chú ý của trẻ  - GV làm mẫu và hướng dẫn trẻ ném bóng vào rổ  - GV và trẻ cùng nhau bước lên xuống một khối  Hỗ trợ đến khi nào trẻ tự thực hiện được |
| **4** | Biết tô màu quả bóng | - GV đặt bút màu và tranh vẽ trên bàn  - GV yêu cầu trẻ cầm bút tô màu vào tranh vẽ  Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ tư thế ngồi và cầm bút |
| **5** | Xếp hình 3 mảnh | - GV đặt 3 mảnh của hình lên bàn  - GV xếp 3 mảnh thành 1 hình cho trẻ xem  - GV cầm tay trẻ xếp 3 mảnh thành 1 hình như mẫu  Hỗ trợ đến khi nào trẻ tự thực hiện được |
| **6** | Biết vòng tay chào | - GV cho trẻ xem tranh chào cô  - GV đàm thoại với trẻ về tranh  - GV làm mẫu, hướng dẫn  - Trẻ quan sát làm theo |
| **7** | Biết thể hiện nhu cầu khi muốn uống nước. | - GV treo bảng hoạt động có các hình ảnh minh họa,  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung tranh  - Khi trẻ có nhu cầu, GV hướng dẫn trẻ chỉ vào hình ảnh đó.  - Trẻ quan sát làm theo |
| **8** | Tuân thủ nội quy lớp học: ngồi ngoan, tập trung chú ý | - Trong giờ học, khi thấy trẻ lơ đễnh, khó tập trung  - GV chỉ cho trẻ thấy các hình nội quy trên bảng và nhắc trẻ: “Bạn Bảo ngồi ngoan, tập trung chú ý”  - Khen ngợi khi trẻ ngồi học ngoan, hợp tác tốt với giáo viên |

## **4. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 12- 2020)**

**Trẻ: Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

**0:trẻ không thực hiện được - 1:trẻ thực hiện đc với sự trợ giúp - 2:trẻ thực hiện được**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | - Nhận biết được một số đồ dùng trong gia đình như: chén, dĩa, đũa, muỗng, ti vi, tủ lạnh, giường |  |
| **Ngôn ngữ** | - Thổi bay bong bóng xà phòng  - Bắt chước phát âm ngắn, vừa, dài  - Bắt chước phát âm những từ đơn giản  - Đọc tranh chén, dĩa, đũa, muỗng, ti vi, tủ lạnh, giường |  |
| **Vận động thô** | - Bắt chước các vận động: vỗ tay theo nhịp và nhún nhảy hai chân theo nhạc |  |
| **Vận động tinh** | - Xâu được hạt nhỏ  - Biết tô màu trong hình vẽ |  |
| **Tự phục vụ** | Trẻ biết thể hiện nhu cầu khi muốn uống nước và đi vệ sinh |  |
| **Hành vi** | Tuân thủ nội quy lớp học: ngồi ngoan, tập trung chú ý |  |

**4.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 12/ 20120 đến ngày 15/ 12/ 2020)**

**Trẻ: Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

**I. MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Nhận biết được một số đồ dùng trong gia đình như: chén, dĩa, đũa, muỗng | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình và đảo thẻ :chén, dĩa, đũa, muỗng (vừa đảo vừa gọi tên một số đồ dùng trong gia đình cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào từng đồ dùng chén, dĩa, đũa, muỗng theo yêu cầu của cô  - Yêu cầu trẻ lấy từng cái chén, dĩa, đũa, muỗng theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên từng đồ dùng trong gia đình khi nghe hỏi: “Cái gì đây?  \* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | Thổi bay bong bóng xà phòng  Bắt chước phát âm những từ đơn giản | - GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”  - GV để lọ bong bóng xà phòng trước mặt trẻ và giới thiệu cho trẻ bây giờ chúng ta cùng thổi  - GV luyện cho trẻ nói âm “u”,  - GV hướng dẫn làm mẫu  - GV yêu cầu trẻ: “con làm giống cô”  - GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”  - GV luyện cho trẻ nói âm “u, a, i, b”  - GV hướng dẫn làm mẫu phát âm những từ đơn giản  - GV yêu cầu trẻ: “con làm giống cô” |
| **3** | Bắt chước vận động: nhún nhảy 2 chân | - GV bật nhạc  - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ sau đó nhảy mẫu cho trẻ xem  - GV bật lại đoạn nhạc rồi nhảy cùng nhảy với trẻ.  - Khuyến khích động viên khi trẻ nhảy. |
| **4** | Biết tô màu trong hình vẽ | - GV đặt bút màu và tranh vẽ trên bàn  - GV yêu cầu trẻ cầm bút tô màu vào tranh vẽ  Trẻ tự thực hiện và chú ý nhắc trẻ tư thế ngồi và cầm bút |
| **5** | Biết thể hiện nhu cầu khi muốn uống nước. | - GV treo bảng hoạt động có các hình ảnh minh họa,  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung tranh  - Khi trẻ có nhu cầu, GV hướng dẫn trẻ chỉ vào hình ảnh đó.  - Trẻ quan sát làm theo |
| **6** | Tuân thủ nội quy lớp học: ngồi ngoan, tập trung chú ý | - Trong giờ học, khi thấy trẻ lơ đễnh, khó tập trung  - GV chỉ cho trẻ thấy các hình nội quy trên bảng và nhắc trẻ: “Bạn Hân ngồi ngoan, tập trung chú ý”  - Khen ngợi khi trẻ ngồi học ngoan, hợp tác tốt với giáo viên |

**4.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 16/12/2020 - 31/12/ 2020)**

**Trẻ: Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

**I. MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | - Nhận biết được một số đồ dùng trong gia đình như: tivi, giường, tủ lạnh | - Thu hút sự tập trung chú ý của trẻ  - Dùng thẻ hình tivi, giường, tủ lạnh và đảo thẻ (vừa đảo vừa gọi tên một số đồ dùng trong gia đình cho trẻ nghe) ở ngang tầm mắt của trẻ.  - Đặt lần lượt thẻ từ xuống bàn (mỗi thẻ từ cách nhau)  - Yêu cầu trẻ chỉ vào từng tranh tivi, giường, tủ lạnh theo yêu cầu của cô  - Yêu cầu trẻ lấy từng tranh tivi, giường, tủ lạnh theo hiệu lệnh  - Yêu cầu trẻ gọi tên từng đồ dùng trong gia đình khi nghe hỏi: “Cái gì đây?  \* Giảm dần sự hỗ trợ cho đến khi trẻ tự thực hiện được |
| **2** | - Bắt chước phát âm những từ đơn giản  Đọc tranh chén, dĩa, đũa, muỗng, ti vi, tủ lạnh, giường | - GV cho trẻ khởi động bằng cách: “chúng ta cùng thi hít vào- thở ra nào.”  - GV luyện cho trẻ nói âm “u, a, i, b”  - GV hướng dẫn làm mẫu phát âm những từ đơn giản theo tranh  - GV yêu cầu trẻ: “con nói theo cô” |
| **3** | Băt chước được vận động vỗ tay theo nhịp 1/1 | - GV khởi động cho trẻ bằng trò chơi “ vỗ tay làm mưa” bằng cách:  - GV yêu cầu trẻ: “con vỗ tay theo cô nào”. Khi trẻ đã sẵn sàng thì GV vừa làm điệu bộ vừa nói “mưa nhỏ- mưa vừa- mưa to- sấm chớp”. Sau đó GV nói với trẻ là: “Chúng ta cùng vỗ tay nhé”  - GV vỗ tay 1 cái- trẻ vỗ tay theo 1 cái |
| **4** | Biết xâu hạt to | - GV đặt hạt và dây trên bàn  - GV thu hút sự chú ý của trẻ và cầm dây xâu hạt cho trẻ xem  - GV cầm tay trẻ thực hiện  - Trẻ tự thực hiện và có sự quan sát hỗ trợ của GV |
| **5** | Biết thể hiện nhu cầu khi muốn đi vệ sinh | - GV treo bảng hoạt động có các hình ảnh minh họa,  - GV đàm thoại với trẻ về nội dung tranh  - Khi trẻ có nhu cầu, GV hướng dẫn trẻ chỉ vào hình ảnh đó.  - Trẻ quan sát làm theo |
| **6** | Tuân thủ nội quy lớp học: ngồi ngoan, tập trung chú ý | - Trong giờ học, khi thấy trẻ lơ đễnh, khó tập trung  - GV chỉ cho trẻ thấy các hình nội quy trên bảng và nhắc trẻ: “Bạn Hân ngồi ngoan, tập trung chú ý”  - Khen ngợi khi trẻ ngồi học ngoan, hợp tác tốt với giáo viên |

## **KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CÁ NHÂN**

## **1. Mục tiêu dài hạn (Từ tháng 01 đến tháng 05 / 20201)**

**Trẻ: Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

**0:trẻ không thực hiện được - 1:trẻ thực hiện đc với sự trợ giúp - 2:trẻ thực hiện được**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | Ghép đúng chữ số với nhóm đồ vật |  |
| Lấy đúng số lượng đồ vật trong phạm vi từ 5 đến 10 |  |
| Ghép hai nhóm đối tượng giống nhau, không giống nhau |  |
| Nhận biết được sự giống nhau và khác nhau giữa hai đối tượng vật |  |
| **Ngôn ngữ** | - Đọc được từ chỉ bộ phận, chỉ con vật quen thuộc  - Diễn đạt được các sự việc đang diễn ra  - Diễn đạt được chuỗi sự kiện |  |
| **Vận động thô** | - Biết ném, bắt bóng với người khác từ khoảng cách từ 1.5 đến 2m  - Ném được bóng vào rổ ở khoảng cách 1m |  |
| **Vận động tinh** | - Tô màu gọn trong các hình vẽ đơn giản  - Vẽ theo mẫu hình dạng cơ bản: tròn, tam giác, vuông, chữ nhật |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phụ huynh**  (Ký, ghi rõ họ tên) | **Giáo viên dạy trẻ**  (Ký, ghi rõ họ tên) | **Phụ trách chuyên môn**  (Ký, ghi rõ họ tên) |

**2. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 01 năm 2021)**

**Trẻ: Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

**0:trẻ không thực hiện được - 1:trẻ thực hiện đc với sự trợ giúp - 2:trẻ thực hiện được**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | Lấy đúng số lượng đồ vật trong phạm vi 10 |  |
| **Ngôn ngữ** | - Đọc được từ chỉ bộ phận, chỉ con vật quen thuộc  - Diễn đạt được các sự việc đang diễn ra |  |
| **Vận động thô** | Biết ném, bắt bóng với người khác từ khoảng cách từ 1.5 đến 2m  - Ném được bóng vào rổ ở khoảng cách 1m |  |
| **Vận động tinh** | - Tô màu gọn trong các hình vẽ đơn giản  - Vẽ được hình dạng cơ bản: tròn, tam giác, vuông, chữ nhật |  |

**2.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 04/ 01/ 2021 đến ngày 15/ 01/ 2021)**

**Trẻ: Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

1. **MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Lấy đúng số lượng đồ vật trong phạm vi 10 | - GV và trẻ ngồi vào bàn học, GV yêu cầu “Con hãy lắng nghe và lấy vỏ sò theo yêu cầu”  - Nếu trẻ không hiểu, GV lấy thẻ số để gợi ý cho trẻ, trợ giúp khi cần  - Khi trẻ đã lấy quen với số lượng từ 1 đến 5 GV tiếp tục với số lượng nhiều hơn từ 6 đến 10 |
| **2** | - Đọc được từ chỉ bộ phận, chỉ con vật quen thuộc | - GV và trẻ ngồi vào bàn học, GV lần lượt đưa cho trẻ thấy các thẻ từ: “Đầu, mũi, tai, miệng...Hỏi trẻ: từ gì đây con?  - GV bắt đầu với hai từ: Mũi, đầu, GV hướng dẫn trẻ đọc các từ còn lại  - Khi đọc các từ, GV luôn cho trẻ liên hệ bản thân |
| **3** | Biết tung, bắt bóng với người khác ở khoảng cách từ 1.5 đến 2m | - GV và trẻ đứng dưới sàn cách nhau 1,5 đến 2m  - GV hướng dẫn: Bây giờ chúng ta sẽ chơi trò chơi chuyền bóng  - GV thu hút sự chú ý của trẻ, tung bóng cho trẻ, chờ đợi, động viên khen ngợi trẻ bắt, tung bóng lại  - Khen ngợi khi trẻ chơi bóng tốt |
| **4** | - Tô màu gọn trong các hình vẽ đơn giản | - GV và trẻ ngồi vào bàn học, đặt bút màu và tranh vẽ trước mặt trẻ  - GV hướng dẫn trẻ tô màu gọn trong hình vẽ  - Động viên khích lệ và hỗ trợ trẻ khi cần |

**2.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 18/ 01/ 2021 đến ngày 31/ 01/ 2021)**

**Trẻ: Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

1. **MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Lấy đúng số lượng đồ vật trong phạm vi 10 | - GV và trẻ ngồi vào bàn học, GV yêu cầu “Con hãy lắng nghe và lấy thẻ loto theo yêu cầu”  - Nếu trẻ không hiểu, GV lấy thẻ số để gợi ý cho trẻ, trợ giúp khi cần  - Khi trẻ đã lấy quen với số lượng từ 1 đến 5 GV tiếp tục với số lượng nhiều hơn từ 6 đến 10 |
| **2** | - Diễn đạt được các sự việc đang diễn ra | **-** GV đưa ra hình các hoạt động và hỏi trẻ: “Bạn đang làm gì?” gợi ý khi trẻ không tự trả lời được hoặc không biết  - Lặp đi lặp lại với các hoạt động quen thuộc để trẻ trả lời sau mỗi lần gặp lại hoạt động đó  - Cho trẻ liên hệ với những hoạt động xung quanh: quạt đang quay, Ngân đang học, bạn đang chơi....  - Khích lệ, động viên trẻ |
| **3** | - Ném được bóng vào rổ ở khoảng cách 1m | - GV cho trẻ đứng cách rổ ở khoảng cách 1m  - GV hướng dẫn: Bây giờ chúng ta sẽ chơi trò chơi ném bóng  - GV thu hút sự chú ý của trẻ, ném bóng vào rổ cho trẻ xem và thực hiện  - Khen ngợi khi trẻ chơi bóng tốt |
| **4** | - Vẽ được hình dạng cơ bản: tròn, tam giác, vuông, chữ nhật | - GV đặt giấy và bút trên bàn  - GV vẽ hình mẫu cho trẻ xem  - Yêu cầu trẻ vẽ lại theo mẫu |

**3. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 02 năm 2021)**

**Trẻ:Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

**0:trẻ không thực hiện được - 1:trẻ thực hiện đc với sự trợ giúp - 2:trẻ thực hiện được**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | Ghép đúng chữ số với nhóm đồ vật |  |
| **Ngôn ngữ** | - Đọc được từ chỉ bộ phận, chỉ con vật quen thuộc  - Diễn đạt được các sự việc đang diễn ra |  |
| **Vận động thô** | Biết ném, bắt bóng với người khác từ khoảng cách từ 1.5 đến 2m  - Ném được bóng vào rổ ở khoảng cách 1m |  |
| **Vận động tinh** | - Tô màu gọn trong các hình vẽ đơn giản  - Vẽ được hình dạng cơ bản: tròn, tam giác, vuông, chữ nhật |  |
| **Phối hợp tay- mắt** | - Biết nặn theo mẫu và nặn tự do những hình dạng đơn giản |  |
| **Xã hội** | - Biết chơi luân phiên với người khác trong các trò chơi có luật (bóng, cơ ô ăn quan, cá ngựa, cờ Domino) |  |

**3.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 1/ 02/ 2020 đến ngày 05/ 02 và 17,18,19 /2/ 2021)**

**Trẻ: Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

1. **MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Ghép đúng chữ số với nhóm đồ vật | - GV và trẻ ngồi vào bàn học, GV đưa ra các thẻ số, hộp vỏ sò và 3 rổ nhựa  - GV giới thiệu: Bây giờ chúng ta sẽ chơi trò chơi: ghép chữ số với nhóm đồ vật”  - GV đưa ra một rổ nhựa, bỏ vào các rổ số vỏ sò theo đúng thứ tự 1, 2, 3 và làm mẫu một lượt (đếm và ghép đúng chữ số với nhóm đồ vật) trẻ chú ý quan sát  - GV làm lại và yêu cầu trẻ: “Con đếm xem trong rổ có mấy vỏ sò rồi lấy chữ số tương ứng nhé!” đợi trẻ làm  - Tiếp tục với các nhóm vỏ sò ngẫu nhiên  - GV cho trẻ thời gian để làm và khái quát số lượng vỏ sò có trong rổ |
| **2** | - Đọc được từ chỉ bộ phận, chỉ con vật quen thuộc | - GV và trẻ ngồi vào bàn học, GV lần lượt đưa cho trẻ thấy các thẻ từ: “Đầu, mũi, tai, miệng...Hỏi trẻ: từ gì đây con?  - GV bắt đầu với hai từ: Mũi, đầu, GV hướng dẫn trẻ đọc các từ còn lại  - Khi đọc các từ, GV luôn cho trẻ liên hệ bản thân |
| - Diễn đạt được các sự việc đang diễn ra | **-** GV đưa ra hình các hoạt động và hỏi trẻ: “Bạn đang làm gì?” gợi ý khi trẻ không tự trả lời được hoặc không biết  - Lặp đi lặp lại với các hoạt động quen thuộc để trẻ trả lời sau mỗi lần gặp lại hoạt động đó  - Cho trẻ liên hệ với những hoạt động xung quanh: quạt đang quay, Ngân đang học, bạn đang chơi....  - Khích lệ, động viên trẻ |
| **3** | Biết tung, bắt bóng với người khác ở khoảng cách từ 1.5 đến 2m | - GV và trẻ đứng dưới sàn cách nhau 1,5 đến 2m  - GV hướng dẫn: Bây giờ chúng ta sẽ chơi trò chơi chuyền bóng  - GV thu hút sự chú ý của trẻ, tung bóng cho trẻ, chờ đợi, động viên khen ngợi trẻ bắt, tung bóng lại  - Khen ngợi khi trẻ chơi bóng tốt |
| - Ném được bóng vào rổ ở khoảng cách 1m | - GV cho trẻ đứng cách rổ ở khoảng cách 1m  - GV hướng dẫn: Bây giờ chúng ta sẽ chơi trò chơi ném bóng  - GV thu hút sự chú ý của trẻ, ném bóng vào rổ cho trẻ xem và thực hiện  - Khen ngợi khi trẻ chơi bóng tốt |
| **4** | - Tô màu gọn trong các hình vẽ đơn giản | - GV và trẻ ngồi vào bàn học, đặt bút màu và tranh vẽ trước mặt trẻ  - GV hướng dẫn trẻ tô màu gọn trong hình vẽ  - Động viên khích lệ và hỗ trợ trẻ khi cần |
| - Vẽ được hình dạng cơ bản: tròn, tam giác, vuông, chữ nhật | - GV đặt giấy và bút trên bàn  - GV vẽ hình mẫu cho trẻ xem  - Yêu cầu trẻ vẽ lại theo mẫu |

**2.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 22/ 02/ 2021 đến ngày 28/02/2021)**

**Trẻ:Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

1. **MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Lấy đúng số lượng đồ vật trong phạm vi 3 | - GV và trẻ ngồi vào bàn học, GV yêu cầu “Con hãy lắng nghe và lấy viên bi theo yêu cầu”  - Nếu trẻ không hiểu, GV lấy thẻ số để gợi ý cho trẻ, trợ giúp khi cần  - Khi trẻ đã lấy quen với số lượng từ 1 đến 3  GV tiếp tục với số lượng nhiều hơn từ 3 đến 5 |
| **2** | - Đọc được từ chỉ bộ phận, chỉ con vật quen thuộc | - GV và trẻ ngồi vào bàn học, GV lần lượt đưa cho trẻ thấy các thẻ từ: “Đầu, mũi, tai, miệng...Hỏi trẻ: từ gì đây con?  - GV bắt đầu với hai từ: Mũi, đầu, GV hướng dẫn trẻ đọc các từ còn lại  - Khi đọc các từ, GV luôn cho trẻ liên hệ bản thân |
| **3** | Biết tung, bắt bóng với người khác ở khoảng cách từ 1.5 đến 2m | - GV và trẻ đứng dưới sàn cách nhau 1,5 đến 2m  - GV hướng dẫn: Bây giờ chúng ta sẽ chơi trò chơi chuyền bóng  - GV thu hút sự chú ý của trẻ, tung bóng cho trẻ, chờ đợi, động viên khen ngợi trẻ bắt, tung bóng lại  - Khen ngợi khi trẻ chơi bóng tốt |
| **4** | - Tô màu gọn trong các hình vẽ đơn giản | - GV và trẻ ngồi vào bàn học, đặt bút màu và tranh vẽ trước mặt trẻ  - GV hướng dẫn trẻ tô màu gọn trong hình vẽ  - Động viên khích lệ và hỗ trợ trẻ khi cần |

**4. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 03 năm 2021)**

**Trẻ:Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

**0:trẻ không thực hiện được - 1:trẻ thực hiện đc với sự trợ giúp - 2:trẻ thực hiện được**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | Ghép hai nhóm đối tượng giống nhau, không giống nhau |  |
| **Ngôn ngữ** | - Diễn đạt được các sự việc đang diễn ra |  |
| **Vận động thô** | Biết ném, bắt bóng với người khác từ khoảng cách từ 1.5 đến 2m  - Ném được bóng vào rổ ở khoảng cách 1m |  |
| **Vận động tinh** | - Tô màu gọn trong các hình vẽ đơn giản  - Vẽ được hình dạng cơ bản: tròn, tam giác, vuông, chữ nhật |  |

**4.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 03/ 2021 đến ngày 15/ 03/ 2021)**

**Trẻ:Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

1. **MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Ghép được hai nhóm đối tượng giống nhau thành một nhóm mới và đếm | - Ghép nhóm đối tượng trong phạm vi 5  - GV gắn 1 bông hoa lên bảng và hỏi HS: Cô có mấy bông hoa?  - GV gắn tiếp 1 bông hoa lên bảng nữa và hỏi HS: Cô gắn thêm mấy bông hoa?  - Vậy cô có tất cả bao nhiêu bông hoa?  - Thực hiện tương tự với 5 con thỏ, 5 chấm tròn.  **-** HS thực hành, ghép nhóm.  - GV nhận xét, tuyên dương. |
| **2** | - Diễn đạt được các sự việc đang diễn ra | **-** GV đưa ra hình các hoạt động và hỏi trẻ: “Bạn đang làm gì?” gợi ý khi trẻ không tự trả lời được hoặc không biết  - Lặp đi lặp lại với các hoạt động quen thuộc để trẻ trả lời sau mỗi lần gặp lại hoạt động đó  - Cho trẻ liên hệ với những hoạt động xung quanh: quạt đang quay, Ngân đang học, bạn đang chơi....  - Khích lệ, động viên trẻ |
| **3** | Biết tung, bắt bóng với người khác ở khoảng cách từ 1.5 đến 2m | - GV và trẻ đứng dưới sàn cách nhau 1,5 đến 2m  - GV hướng dẫn: Bây giờ chúng ta sẽ chơi trò chơi chuyền bóng  - GV thu hút sự chú ý của trẻ, tung bóng cho trẻ, chờ đợi, động viên khen ngợi trẻ bắt, tung bóng lại  - Khen ngợi khi trẻ chơi bóng tốt |
| **4** | - Tô màu gọn trong các hình vẽ đơn giản | - GV và trẻ ngồi vào bàn học, đặt bút màu và tranh vẽ trước mặt trẻ  - GV hướng dẫn trẻ tô màu gọn trong hình vẽ  - Động viên khích lệ và hỗ trợ trẻ khi cần |

**4.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 16/ 03/ 2021 đến ngày 31/ 03/ 2021)**

**Trẻ: Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

1. **MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Ghép được hai nhóm đối tượng không giống nhau thành một nhóm mới và đếm | - Ghép nhóm đối tượng trong phạm vi 3.  - GV gắn tranh 1 con gà mái lên bảng và hỏi HS: Cô có mấy con gà mái?  - GV gắn 1 con gà trống lên bảng nữa và hỏi HS: Cô có mấy con gà trống?  - Vậy cô có tất cả bao nhiêu con gà?  - Thực hiện tương tự với 1 bạn trai và 2 bạn gái, 1 bạn gái và 2 bạn trai  - HS thực hành  - GV nhận xét, tuyên dương.  Tương tự với nhóm đối tượng trong phạm vi khác |
| **2** | - Diễn đạt được các sự việc đang diễn ra | **-** GV đưa ra hình các hoạt động và hỏi trẻ: “Bạn đang làm gì?” gợi ý khi trẻ không tự trả lời được hoặc không biết  - Lặp đi lặp lại với các hoạt động quen thuộc để trẻ trả lời sau mỗi lần gặp lại hoạt động đó  - Cho trẻ liên hệ với những hoạt động xung quanh: quạt đang quay, Ngân đang học, bạn đang chơi....  - Khích lệ, động viên trẻ |
| **3** | - Ném được bóng vào rổ ở khoảng cách 1m | - GV cho trẻ đứng cách rổ ở khoảng cách 1m  - GV hướng dẫn: Bây giờ chúng ta sẽ chơi trò chơi ném bóng  - GV thu hút sự chú ý của trẻ, ném bóng vào rổ cho trẻ xem và thực hiện  - Khen ngợi khi trẻ chơi bóng tốt |
| **4** | - Vẽ được hình dạng cơ bản: tròn, tam giác, vuông, chữ nhật | - GV đặt giấy và bút trên bàn  - GV vẽ hình mẫu cho trẻ xem  - Yêu cầu trẻ vẽ lại theo mẫu |

**5. Mục tiêu ngắn hạn (tháng 04 năm 2021)**

**Trẻ:Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

**0:trẻ không thực hiện được - 1:trẻ thực hiện đc với sự trợ giúp - 2:trẻ thực hiện được**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Lĩnh vực** | **Mục tiêu** | **Kết quả** |
| **Nhận thức** | Nhận biết được sự giống nhau và khác nhau giữa hai đối tượng vật |  |
| **Ngôn ngữ** | - Đọc được từ chỉ bộ phận, chỉ con vật quen thuộc  - Diễn đạt được các sự việc đang diễn ra |  |
| **Vận động thô** | Biết ném, bắt bóng với người khác từ khoảng cách từ 1.5 đến 2m  - Ném được bóng vào rổ ở khoảng cách 1m |  |
| **Vận động tinh** | - Tô màu gọn trong các hình vẽ đơn giản  - Vẽ được hình dạng cơ bản: tròn, tam giác, vuông, chữ nhật |  |

**5.1. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 01/ 04/ 2021 đến ngày 16/ 04/ 2021)**

**Trẻ:Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

1. **MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được sự giống nhau giữa hai đối tượng vật | - GV và trẻ ngồi vào bàn học  - GV đưa ra cho trẻ thấy từng cặp đồ vật giống cả hình dạng, màu sắc  - GV hỏi trẻ: “hai cái này như thế nào?”, cho trẻ thời gian trả lời, gợi ý: hai vật này giống nhau (đây là hình tròn, đây cũng là hình tròn nên hai hình tròn này giống nhau)  - Lần lượt với các cặp vật giống nhau khác  - Động viên, khích lệ trẻ nói |
| **2** | - Đọc được từ chỉ bộ phận, chỉ con vật quen thuộc | - GV và trẻ ngồi vào bàn học, GV lần lượt đưa cho trẻ thấy các thẻ từ: “Đầu, mũi, tai, miệng...Hỏi trẻ: từ gì đây con?  - GV bắt đầu với hai từ: Mũi, đầu, GV hướng dẫn trẻ đọc các từ còn lại  - Khi đọc các từ, GV luôn cho trẻ liên hệ bản thân |
| **3** | Biết tung, bắt bóng với người khác ở khoảng cách từ 1.5 đến 2m | - GV và trẻ đứng dưới sàn cách nhau 1,5 đến 2m  - GV hướng dẫn: Bây giờ chúng ta sẽ chơi trò chơi chuyền bóng  - GV thu hút sự chú ý của trẻ, tung bóng cho trẻ, chờ đợi, động viên khen ngợi trẻ bắt, tung bóng lại  - Khen ngợi khi trẻ chơi bóng tốt |
| **4** | - Tô màu gọn trong các hình vẽ đơn giản | - GV và trẻ ngồi vào bàn học, đặt bút màu và tranh vẽ trước mặt trẻ  - GV hướng dẫn trẻ tô màu gọn trong hình vẽ  - Động viên khích lệ và hỗ trợ trẻ khi cần |

**5.2. Hoạt động giáo dục (Từ ngày 19/ 04/ 2021 đến ngày 29/ 04/ 2021)**

**Trẻ:Thảo Nguyên Người thực hiện: Trần Thị Gia Uyên**

1. **MỤC TIÊU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **MỤC TIÊU** | **CÁC HOẠT ĐỘNG** |
| **1** | Nhận biết được sự khác nhau giữa hai đối tượng vật | - GV và trẻ ngồi vào bàn học  - GV đưa ra cho trẻ thấy từng cặp đồ vật khác nhau cả hình dạng, màu sắc  - GV hỏi trẻ: “hai cái này như thế nào?”, cho trẻ thời gian trả lời, gợi ý: hai vật này khác nhau (đây là hình tròn, đây là hình tam giác nên hai hình tròn này khác nhau)  - Lần lượt với các cặp vật khác  - Động viên, khích lệ trẻ nói |
| **2** | - Diễn đạt được các sự việc đang diễn ra | **-** GV đưa ra hình các hoạt động và hỏi trẻ: “Bạn đang làm gì?” gợi ý khi trẻ không tự trả lời được hoặc không biết  - Lặp đi lặp lại với các hoạt động quen thuộc để trẻ trả lời sau mỗi lần gặp lại hoạt động đó  - Cho trẻ liên hệ với những hoạt động xung quanh: quạt đang quay, Ngân đang học, bạn đang chơi....  - Khích lệ, động viên trẻ |
| **3** | - Ném được bóng vào rổ ở khoảng cách 1m | - GV cho trẻ đứng cách rổ ở khoảng cách 1m  - GV hướng dẫn: Bây giờ chúng ta sẽ chơi trò chơi ném bóng  - GV thu hút sự chú ý của trẻ, ném bóng vào rổ cho trẻ xem và thực hiện  - Khen ngợi khi trẻ chơi bóng tốt |
| **4** | - Vẽ được hình dạng cơ bản: tròn, tam giác, vuông, chữ nhật | - GV đặt giấy và bút trên bàn  - GV vẽ hình mẫu cho trẻ xem  - Yêu cầu trẻ vẽ lại theo mẫu |

**ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HKII**

**NĂM HỌC 2020-2021**

**Họ và tên trẻ: Thảo Nguyên**

**GVCT:** TRẦN THỊ GIA UYÊN

**Ngày đánh giá:** 14/05/2021

**NỘI DUNG NHẬN XÉT:**

**1. Kĩ năng nhận thức:**

Ghép đúng chữ số với nhóm đồ vật

Lấy đúng số lượng đồ vật trong phạm vi từ 3 đến 6

Ghép hai nhóm đối tượng giống nhau, không giống nhau

Nhận biết được sự giống nhau và khác nhau giữa hai đối tượng vật

**2. Kĩ năng ngôn ngữ, giao tiếp:** (nói chưa rõ)

- Đọc được từ chỉ bộ phận, chỉ con vật quen thuộc

- Diễn đạt được các sự việc đang diễn ra

- Diễn đạt được chuỗi sự kiện

- Bắt chước tiếng kêu con vật nuôi trong gia đình

- Nói tên con vật nuôi trong gia đình:bò,gà,chó mèo…

-:Trả lời được từ đơn chỉ hoạt động của bản thân:ăn,uống,chơi,đá,lăn,chuyền…

**3. Kĩ năng vận động:**

**Vận động thô**

- Bắt chước các vận động thô: đi trên ván rộng,

- Biết ném, bắt bóng với người khác từ khoảng cách từ 1.5 đến 2m

- Ném được bóng vào rổ ở khoảng cách 1m

- Bước lên xuống một khối

- Ném bóng vào rổ, đá bóng

**Vận động tinh.**

- Biết tô màu nguệch ngoạc

- Chồng xếp các khối gỗ lên cao

Tô màu gọn trong các hình vẽ đơn giản

Vẽ theo mẫu hình dạng cơ bản: tròn, tam giác, vuông, chữ nhật

**4. Tương tác-Xã hội**

-Biết vòng tay nói chào cô khi đi học và ra về

-Biết chào khi có người đén thăm.

Nhận ra người quen

**5.Tự phục vụ**

\_Biết mang và tháo giầy.

\_Biết kéo quần đúng cách sau khi đi vệ sinh

**6.Hành vi**

Sự tập trung chú ý của trẻ kéo dài hơn.

Trẻ có cố gắng sau mỗi lần được động viên và khen thưởng.

Ngày 14 tháng 05 năm 2021

Người đánh giá

Trần Thị Gia Uyên